

Bản án số: 13/2021/DS-ST
Ngày: 11 - 8- 2021
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PǺH-TỈNH GIA LAI

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Bà Hoàng Thị Hải;**
2. Ông Trịnh Văn Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Nữ Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư PǺh tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Minh Diệp - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXX- STDS ngày 15 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 81a/2021/QĐST-DS ngày 14/7/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, quận Ba Đình, Th phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Đến – Giám đốc Chi nhánh Agribank huyện Chư PǺh Đông Gia Lai. Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Ngô Đình Nghĩa- Trưởng phòng Kế hạch kinh doanh- Chi nhánh Agribank huyện Chư PǺh Đông Gia Lai, theo Giấy ủy quyền số: 104a/NHNoCP. ĐGL-GUQ ngày 01/6/2021. Địa chỉ Chi nhánh: Số 83, Hùng Vương, thị trấn Phú Hòa, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Võ Nguyên Th, sinh năm 1961 (vắng mặt)
và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30/10/2020, cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Ngô Đình Nghĩa trình bày :

Ngày 19 tháng 02 năm 2019, ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: 285/HĐTD vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai, như sau:

- Số tiền vay: 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).
- Lãi suất tại thời điểm vay vốn: 10,5%/năm (0,875%/tháng).
- Thời hạn cho vay 12 tháng. Hạn trả nợ gốc cuối cùng: 19/02/2020
- Phương pháp trả lãi tiền vay: Theo định kỳ 03 tháng/1 kỳ.
- Mục đích vay: Chăm sóc cây cà phê và chăn nuôi.
- Tài sản làm đảm bảo nợ vay: **Hợp đồng thế chấp số 95/HĐTC, được UBND xã Ia Nhin, huyện Chư Păh chứng thực ngày 23/01/2018. Bên vay thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo GCNQSD đất số CD 946603 được UBND huyện Chư Păh cấp ngày 26/12/2016; thửa đất số: 253, tờ bản đồ số: 75, có diện tích 16472,2 m²: đất trồng cây lâu năm; Địa chỉ tài sản: Thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.**

- Khoản vay trên đã chuyển nợ quá hạn từ ngày 20 tháng 02 năm 2020. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai đã nhiều lần đôn đốc và làm việc đòi nợ ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L nhưng đến nay ông Th bà L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trong hợp đồng tín dụng.

- Tạm tính đến ngày 30/10/2020, ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L còn nợ: 568.906.250 đồng (Bằng chữ: *Năm trăm sáu mươi tám triệu chín trăm lẻ sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng*), trong đó: Nợ gốc: 500.000.000 đồng, nợ trong hạn: 13.562.500 đồng; Nợ lãi quá hạn: 55.343.750 đồng).

Nay tôi đề nghị Tòa án buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam thông qua Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn huyện Chư Păh Đông Gia Lai, số tiền nợ của khoản vay trên **tính đến ngày 11/8/2021 là: 629.452.054 đồng, trong đó: nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 129.452.054 đồng (lãi trong hạn 13.376.712 đồng, lãi quá hạn 116.075.342 đồng)** và lãi phát sinh đến ngày thanh toán nợ xong cho ngân hàng.

- Nếu ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L không thực hiện thanh toán nợ cho Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam thì đề nghị cơ

quan chức năng xử lý tài sản theo Hợp đồng thế chấp đã ký kết để thu hồi nợ vay cho Ngân hàng.

-Về án phí và các chi phí thẩm định tại chỗ yêu cầu buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải chịu.

Ngoài ra phía ngân hàng không yêu cầu gì thêm.

+Bị đơn: ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L vắng mặt không có lý do các phiên hòa giải, công khai chứng cứ và tại phiên tòa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổ chức hòa giải nhưng bị đơn ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L không đến, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, các văn bản tố tụng theo quy định nhưng bị đơn không có mặt ở nhà, con gái ông Th, bà L là Võ Thị Hà Phương nhận thay nhưng ông Th, bà L vắng mặt không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nên không thể tiến hành hòa giải để hai bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Tòa án đã thông báo, niêm yết công khai các văn bản tố tụng theo đúng quy định pháp luật nhưng đến phiên tòa xét xử lần thứ hai bị đơn không đến Tòa án và cũng không trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

***Ý kiến, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh về quá trình giải quyết vụ án:**

I. Việc tuân theo pháp luật tố tụng.

1. Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án:

- Về xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Tòa án nhân dân huyện Chư Păh xác định “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” và thẩm quyền thụ lý theo quy định tại Khoản 3 Điều 26; điểm b Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015 là đúng.

-Về xác định tư cách tham gia tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Chư Păh xác định nguyên đơn, bị đơn đúng và đầy đủ.

- Về hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ:

TAND huyện Chư Păh đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ, hòa giải đúng theo quy định tại Điều 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211 BLTTDS năm 2015.

-Về cấp, tổng đạt, thông báo, niêm yết các văn bản tố tụng:

Việc TAND huyện Chư Păh cấp, tổng đạt, thông báo và niêm yết các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định tại Chương X, Điều 196, 208, 220 BLTTDS năm 2015.

-Về việc xác minh, thu thập chứng cứ của Tòa án:

TAND huyện Chư Păh đã tiến hành xác minh nơi cư trú của đương sự, xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản có liên quan là các biện pháp thu thập chứng cứ của Tòa án được quy định tại khoản 2 Điều 97 BLTTDS năm 2015.

Đối với thửa đất số 253 tờ bản đồ số 75 có diện tích là 16.472,2m², địa chỉ thửa đất tại: thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh được UBND huyện Chư Păh cấp Giấy chứng nhận QSDĐ số CD946603 ngày 26/12/2016 cho ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L được lập theo hệ thống bản đồ địa chính giả định và hệ tọa độ HN 72, năm 2018 được đo đạc và chỉnh lý lại theo hệ thống bản đồ địa chính tọa độ VN 2000, thửa đất trên hiện nay thuộc tờ bản đồ số 85, đất trồng cây lâu năm; Địa chỉ tài sản: Thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Đây là một trong các biện pháp thu thập chứng cứ của Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 97 BLTTDS năm 2015.

**** Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:***

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS năm 2015.

II. Ý kiến về nội dung giải quyết vụ án.

Trên cơ sở các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy: Ngày 19/02/2019 ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L ký hợp đồng vay của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền 500.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, thời hạn trả nợ cuối cùng 19/02/2020, lãi suất 10,5%/năm. Để đảm bảo cho khoản vay trên, ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L thế chấp bất động sản là đất và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thôn 7, Ia Nhin, Chư Păh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất số CD946603 do UBND Huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/12/2016. Tuy nhiên, sau khi Ngân hàng giải ngân, ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L đã không thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng như đã ký kết trong hợp đồng nên ngày 20/02/2020 Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai đã chuyển toàn bộ số nợ sang nợ quá hạn. Vì vậy, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai đã khởi kiện và yêu cầu ông

Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải trả toàn bộ số tiền là: 568.906.250 đồng. Trong đó: tiền gốc 500.000.000 đồng; lãi (tạm tính đến 30/10/2020) là: 68.906.250 đồng. Do đó, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai yêu cầu bà ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền số tiền là: 568.906.250 đồng. Trong đó: tiền gốc 500.000.000 đồng; lãi (tạm tính đến 30/10/2020) là: 68.906.250 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ và cần được chấp nhận.

Vì vậy, căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 BLDS 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai, buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền là: **629.452.054 đồng, trong đó: nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 129.452.054 đồng (lãi trong hạn 13.376.712 đồng, lãi quá hạn 116.075.342 đồng)** và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

***Về án phí:** Áp dụng khoản 1 Điều 147 BLTTDS 2015, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm và chi phí thẩm định là 2.700.000 đồng. Hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về áp dụng pháp luật:** Hợp đồng tín dụng số: 285/HĐTD ngày 19/02/2019, với số tiền vay: 500.000.000 VND, lãi suất 10,5 %/năm, thời hạn vay là 12 tháng, hạn trả nợ cuối cùng là 19/02/2020, trả tiền lãi định kỳ 03 tháng, mục đích vay chăm sóc cây cà phê và chăn nuôi, được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai với ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L. Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú, sinh sống và tài sản thế chấp tại huyện Chư Păh. Hình thức, nội dung khởi kiện đúng quy định. Theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 và Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai được Tòa án nhân dân huyện Chư Păh chấp nhận thụ lý giải quyết.

Bị đơn, ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L vắng mặt. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng bằng hình thức niêm yết công khai nhưng ông Th, bà L không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải tại Tòa án nên không thể tiến hành hòa giải để hai bên thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án. Trong vụ án không có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] **Về nội dung:** Xét yêu cầu nguyên đơn, buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải thanh toán nợ vay cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai tính đến ngày 11/8/2021, tổng số tiền là **629.452.054 đồng, trong đó: nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 129.452.054 đồng (lãi trong hạn 13.376.712 đồng, lãi quá hạn 116.075.342 đồng)** và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Xét Hợp đồng tín dụng số 285/HĐTD ngày 19/02/2019, thì ông Th cùng bà L trực tiếp ký hợp đồng tín dụng nêu trên, mục đích vay vốn để vợ chồng ông bà chăm sóc cây Cà phê và chăn nuôi thu nhập cho cuộc sống gia đình, hiện nay ông bà chưa thanh toán theo hợp đồng đã ký kết. Về hình thức và nội dung của hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117, 118, 119 Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các tổ chức tín dụng. Vì vậy, Hợp đồng tín dụng này có hiệu lực pháp luật, các bên phải thực hiện theo hợp đồng. Do ông Th, bà L vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu ông Th và bà L phải trả số tiền gốc và tiền lãi phát sinh đến ngày ông Th, bà L thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai theo lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký. Căn cứ quy định các Điều 280, 351, 463 BLDS 2015, Luật các tổ chức tín dụng đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Quyết định số 20/2014/VBHN-NHNN ngày 22 tháng 5 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng, yêu cầu này của nguyên đơn là có căn cứ, đúng với thỏa thuận mà hai bên đã ký kết, nên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai, buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải thanh toán nợ gốc vay và lãi là **629.452.054 đồng, trong đó: nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 129.452.054 đồng (lãi trong hạn 13.376.712 đồng, lãi quá hạn 116.075.342 đồng)** tính đến ngày 11/8/2021 và tiền lãi phát sinh từ ngày 12/8/2021, cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký.

Xét hợp đồng thế chấp tài sản: Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 95/HĐTC ngày 22/01/2018, được chứng thực tại UBND xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai ngày 23/01/2018. Người vay thế chấp

quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (*tài sản thực tế trong biên bản thẩm định tại chỗ ngày 29/3/2021*) theo Giấy Chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CD 946603 được UBND huyện Chư Păh cấp ngày 26/12/2016; thửa đất số: 253, tờ bản đồ số: **75** được lập theo hệ thống bản đồ địa chính giả định và hệ tọa độ HN 72, **năm 2018 được đo đạc và chỉnh lý lại theo hệ thống bản đồ địa chính tọa độ VN 2000, thửa đất trên hiện nay thuộc tờ bản đồ số 85**, có diện tích 16472,2 m²: đất trồng cây lâu năm; Địa chỉ tài sản: thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Ông Th, bà L đã tự nguyện đem tài sản nói trên là tài sản của cá nhân mình bảo đảm nghĩa vụ trả nợ cho khoản nợ vay (gồm nợ gốc, lãi trong hạn, quá hạn, lãi phạt hạn và các khoản chi phí khác). Hợp đồng này có nội dung, hình thức và được đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định tại các **Điều 298, 398, 500 và 502 Bộ luật Dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 167, Điều 188 Luật Đất đai năm 2013**. Do đó Hợp đồng thế chấp tài sản có hiệu lực pháp luật, ông Th, bà L phải thực hiện các thỏa thuận trong hợp đồng thế chấp tài sản này. Nếu ông Th, bà L không trả hết các khoản nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản nêu trên để thu hồi nợ theo quy định tại các **Điều 299, 320, 321, 322, 323 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và các quy định khác về giao dịch bảo đảm**.

[4] **Về án phí:** Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí mà bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm **cho số tiền nợ 629.452.054 đồng là: 20.000.000đ x (229.452.054đ x 4%) = 29.178.082 đồng**. Trả lại số tiền tạm ứng của nguyên đơn đã nộp.

[5] **Về chi phí xem xét thẩm định:** Tổng chi phí là 2.700.000 đồng. Trong đó Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai **đã nộp tạm ứng chi phí**. Căn cứ theo Điều 157, Điều 158 Bộ Luật tố tụng dân sự 2015, buộc bên bị đơn ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải chịu tất cả chi phí tố tụng **là 2.700.000 đồng**. Ông Th, bà L phải trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai **2.700.000 đ (hai triệu bảy trăm ngàn đồng) chi phí này**.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 157; Điều 158; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 280, 295, 299, 307, 320, 321, 322, 323, 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai;

Buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai số tiền nợ gốc và tiền lãi của Hợp đồng tín dụng số 285/HĐTD ngày 19/02/2019, với tổng số tiền tính đến ngày **11 tháng 8 năm 2021** là **629.452.054 đồng (sáu trăm hai mươi chín triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn không trăm năm mươi bốn đồng)**, trong đó: nợ gốc 500.000.000 đồng, nợ lãi 129.452.054 đồng (lãi trong hạn 13.376.712 đồng, lãi quá hạn 116.075.342 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (**12/8/2021**), ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 285/HĐTD ngày **19/02/2019** cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Nếu ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L không trả được hoặc trả không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai có quyền yêu cầu cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm mà ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 95/HĐTC ngày 22/01/2018, được chứng thực tại UBND xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai ngày 23/01/2018. ông Võ Nguyên Th., bà Nguyễn Thị L đã thế chấp quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất (*tài sản thực tế trong biên bản thẩm định tại chỗ ngày 29/3/2021*), Giấy Chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CD 946603 được UBND huyện Chư Păh cấp ngày 26/12/2016; thửa đất số: 253, tờ bản đồ số: **75 (năm 2018 được đo đạc và chỉnh lý lại theo hệ thống bản đồ địa chính tọa độ VN 2000, thửa đất trên hiện nay thuộc tờ bản đồ số 85)** có diện tích 16472,2 m²: đất trồng cây lâu năm; Địa chỉ tài sản: Thôn 7, xã Ia Nhin, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai để thu hồi nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai.

3. Về án phí: Ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (làm tròn số): 29.178.082 đồng (hai mươi chín triệu một trăm bảy mươi tám ngàn không tám tám mươi hai đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh theo biên lai thu số 0010292, ngày 11 tháng 12 năm 2020.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải chịu chi phí thẩm định là 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm ngàn đồng), buộc ông Võ Nguyên Th và bà Nguyễn Thị L phải trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Chư Păh Đông Gia Lai 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (11/8/2021), nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

Trường hợp được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKS huyện Chư Păh;
- Chi cục THADS huyện Chư Păh;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Bảo

